

Số: 272/2019/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 22 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự sơ thẩm thụ lý số: 358/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm: 1987
Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước
- Bị đơn: Anh Lê Khắc D1 (D2), sinh năm: 1982
Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội V
Địa chỉ: CC5, Bán đảo K, quận H, Tp.Hà Nội
Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hạp Tiến Kh, sinh năm: 1983
(Theo nội dung của quyết định số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019 và giấy ủy quyền số 229/ NHCS ngày 01 tháng 11 năm 2019)
Địa chỉ: Khu Đ, TT Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Lê Khắc D

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Khắc D đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Thanh V

Giấy chứng nhận kết hôn số 36, quyền số 02, ký ngày 13/12/2005 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước không có giá trị pháp lý kể từ ngày 22 tháng 11 năm 2019.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Minh H sinh ngày 18 tháng 8 năm 2007 và cháu Lê Bảo H sinh ngày 18 tháng 02 năm 2013

Bên không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Khắc D cấp dưỡng nuôi cháu Lê Minh H và Lê Bảo H là 2.000.000đ/ 1 tháng/ 1 cháu cho đến khi hai cháu thành niên.

Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng: Ngày 05/12/2019

Phương thức cấp dưỡng: Vào ngày 05 hàng tháng.

- Về chia tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Anh Lê Khắc D đồng ý trả cho Ngân hàng chính sách xã hội V số tiền vay là 42.000.000đ và tiền lãi tính đến ngày 14/11/2019 là 33.000đ. Tổng cộng số tiền là 42.033.000đ.

Thời hạn trả tiền: Trả số tiền 42.033.000đ và tiền lãi phát sinh theo lãi suất được ghi nhận trong giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 01/4/2016 và giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 24/10/2017. Thời hạn trả cuối cùng ngày 25/11/2019

Đến thời hạn trả tiền nếu anh Lê Khắc D không trả hoặc trả không đủ thì anh Lê Khắc D phải chịu lãi suất theo mức lãi suất đã được ghi nhận trong giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 01/4/2016 và giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 24/10/2017.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh V nhận nộp 150.000đ án phí HNGĐ-ST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0009690 ngày 06 tháng 9 năm 2019. Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh V số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ

Anh Lê Khắc D nhập nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng và số tiền án phí DSST là 1.050.825đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện B;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

TRẦN THỊ PHƯƠNG HẠNH

